

Số: 3828 /TCT-CS  
V/v thuế nhà thầu.

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2013.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế.

Trả lời điểm 1 công văn số 5382/CT-Ktral ngày 27/8/2013 của Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế về việc nộp thuế nhà thầu đối với Công ty TNHH Dệt kim và may mặc Huế Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm 2, Mục II, Phần A Thông tư số 134/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng không áp dụng:

“ Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp hàng hoá cho tổ chức, cá nhân Việt Nam không kèm theo các dịch vụ được thực hiện tại Việt Nam dưới các hình thức:

...

- Giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam: người bán chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến hàng hoá cho đến điểm giao hàng tại cửa khẩu Việt Nam; người mua chịu mọi trách nhiệm, chi phí, rủi ro liên quan đến việc nhận hàng, chuyên chở hàng từ cửa khẩu Việt Nam.

Tại điểm 1.1, Mục I, Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC nêu trên quy định về đối tượng chịu thuế GTGT:

“Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp tại Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam;

- Dịch vụ hoặc dịch vụ gắn với hàng hoá thuộc đối tượng chịu thuế GTGT do Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài cung cấp ngoài Việt Nam và tiêu dùng tại Việt Nam”.

Tại điểm 2.1, Mục I, Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC quy định về thu nhập chịu thuế TNDN:

“Thu nhập của Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài phát sinh từ hoạt động cung cấp dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hoá tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu, hợp đồng nhà thầu phụ (trừ hàng hoá, dịch vụ quy định tại Mục II Phần A Thông tư này)”.

Tại điểm 2.1.1, Mục III, Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC quy định về doanh thu tính thuế GTGT:

“Doanh thu tính thuế GTGT là toàn bộ doanh thu do cung cấp dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa thuộc đối tượng chịu thuế GTGT, chưa trừ các khoản thuế phải nộp mà Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được, kể cả các khoản chi phí do Bên Việt Nam trả thay Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có)”.

09477239

Tại điểm điểm 3.1, Mục III, Phần B Thông tư số 134/2008/TT-BTC quy định về doanh thu tính thuế TNDN:

“Doanh thu tính thuế TNDN là toàn bộ doanh thu không bao gồm thuế GTGT, chưa trừ các khoản thuế phải nộp (nếu có) mà Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài nhận được. Doanh thu tính thuế TNDN được tính bao gồm cả các khoản chi phí do Bên Việt Nam trả thay Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài (nếu có)”.

Theo trình bày tại công văn số 5382/CT-Ktral nêu trên và tài liệu gửi kèm thì Công ty TNHH Dệt kim và may mặc Huế Việt Nam ký hợp đồng mua máy móc thiết bị với Công ty INDUSTRIAL LEASING-BULGARIA (hợp đồng số 1000000026 ngày 20/04/2011) theo giá CIF tại cảng Tiên Sa- Đà Nẵng và ký hợp đồng với Công ty TNHH Yana – Bulgaria (hợp đồng không số ngày 20/05/2008) về việc cử chuyên gia nước ngoài sang Việt Nam để hướng dẫn, điều hành Công ty TNHH Dệt kim và may mặc Huế Việt Nam và lắp đặt TSCĐ mua của Công ty INDUSTRIAL LEASING-BULGARIA.

Căn cứ các quy định trên, đối với hợp đồng giữa Công ty TNHH Dệt kim và may mặc Huế Việt Nam và Công ty TNHH Yana – Bulgaria về việc cử chuyên gia nước ngoài sang làm việc tại Công ty TNHH Dệt kim và may mặc Huế Việt Nam thì các khoản tiền công tác phí cho các Chuyên gia và các khoản phí khác mà Công ty TNHH Dệt kim và may mặc Huế Việt Nam phải trả cho Công ty TNHH Yana – Bulgaria thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu.

Thông thường đối với các hợp đồng mua bán máy móc, thiết bị mà việc lắp đặt, vận hành phức tạp cần phải có chuyên gia nước ngoài hướng dẫn thì Công ty bán máy là đơn vị lắp đặt và hướng dẫn vận hành... Ngoài ra, hợp đồng cung cấp dịch vụ (do Công ty TNHH Yana – Bulgaria thực hiện) được ký năm 2008, trong khi hợp đồng mua máy móc thiết bị (do Công ty INDUSTRIAL LEASING-BULGARIA thực hiện) được ký năm 2011; hợp đồng mua máy móc thiết bị không có điều kiện bảo hành (đây là điều kiện thông thường phải có đối với hợp đồng loại này). Vì vậy đề nghị Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế kiểm tra cụ thể mối quan hệ giữa Công ty INDUSTRIAL LEASING-BULGARIA và Công ty TNHH Yana – Bulgaria về việc thực hiện các hợp đồng này khi xác định nghĩa vụ thuế đối với nhà thầu nước ngoài.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế biết và hướng dẫn đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, CS(2b).

094777239

